

Bản án số: 459/2018/DS-ST

Ngày: 11-7-2018

V/v “tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Lê Diễm Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tấn Quang

2. Bà Nguyễn Thị Vân

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đài Trang – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình – Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2018 tại Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2018/TLST-DS ngày 11 tháng 01 năm 2018 về: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2018/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần V, trụ sở chính tại: phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội. Địa chỉ liên lạc: H, phường N, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phạm Thanh N1, sinh năm 1994, địa chỉ: T, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền số 012/2017/UQ-GĐK-TDĐT ngày 19/12/2017).

(Ông Nhựt có mặt).

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1966, cư trú tại: N2, phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Bà D vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, biên bản không tiến hành hòa giải được, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 23/8/2015 bà Nguyễn Thị Kim D có ký đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20150821-500000-1611 với nguyên đơn - Ngân hàng Thương mại Cổ phần V để vay số tiền 48.431.362 đồng, lãi suất 3,75%/tháng để tiêu dùng cá nhân, hình thức vay tín chấp, không thế chấp tài sản bảo đảm. Theo thỏa thuận tại Hợp đồng, bà Nguyễn Thị Kim D có trách nhiệm thanh toán số tiền 89.681.000 đồng gồm cả gốc và lãi, trả chậm trong 36 tháng. Theo đó, 35 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 2.474.000 đồng, tháng cuối cùng trả 3.091.000 đồng. Bà D đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán 7 lần với số tiền 17.318.000 đồng. Từ sau ngày 05/4/2016 đến nay bà D không thanh toán thêm bất cứ khoản tiền nào mặc dù Ngân hàng nhiều lần nhắc nhở. Nay nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bà D phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền còn nợ bao gồm tiền gốc và tiền lãi phát sinh chưa thanh toán tổng cộng là: Nợ gốc: 43.501.454 đồng + nợ lãi: 18.369.132 đồng = 61.870.586 đồng. Do khi giao dịch vay nợ chỉ cá nhân bà D vay nên Ngân hàng yêu cầu một mình bà D thực hiện việc trả nợ, không yêu cầu người nào khác cùng trả nợ với bà D.

Bị đơn, bà Nguyễn Thị Kim D mặc dù đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập để cung cấp lời khai, thông báo và giấy triệu tập tham gia phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng đều vắng mặt không có lý do và cũng không có bất cứ ý kiến gì về vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Phạm Thanh N1 trình bày: Ngày 23/8/2015 bà D có ký “đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng” số 20150821-500000-1611 với nguyên đơn để vay số tiền 48.431.362 đồng, bao gồm khoản vay tiêu dùng là 45.906.504 đồng và phí bảo hiểm là 2.524.858 đồng. Theo văn bản thỏa thuận ngày 23/8/2015 thì số tiền vay trên sẽ được khấu trừ để thanh lý khoản vay cũ của bà D với nguyên đơn là 20.906.504 đồng, số tiền thực nhận khi giải ngân là 25.000.000 đồng. Tổng số tiền bà D đã trả cho nguyên đơn là 17.318.000 đồng, bao gồm: 4.929.908 đồng nợ gốc và 12.388.092 đồng tiền lãi. Nguyên đơn yêu cầu bà D phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền còn nợ của hợp đồng vay tính là 61.870.586 đồng. Trong đó bao gồm: nợ gốc là 43.501.454 đồng, nợ lãi là 18.369.132 đồng, thanh toán một lần ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật, không yêu cầu tiền lãi phát sinh do chậm trả từ sau ngày xét xử. Đại diện nguyên đơn xác định chỉ yêu cầu cá nhân bà D trả nợ do chỉ một mình bà D giao dịch vay mượn với nguyên đơn.

Bị đơn, bà Nguyễn Thị Kim D vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình phát biểu:

- Việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử là đúng qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền, còn thời hiệu khởi kiện, xác định đúng tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, quan hệ pháp luật tranh chấp. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

- Về nội dung:

Xét thấy các chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã đầy đủ, yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày và tranh luận của các bên đương sự tại phiên tòa, ý kiến của đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng:

Nguyên đơn - Ngân hàng Thương mại cổ phần V khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với bị đơn – bà Nguyễn Thị Kim D. Theo kết quả xác minh của Công an Phường X, quận Y thì bà D có hộ khẩu thường trú và hiện cư ngụ tại T (đường N2 mới), Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình.

Bị đơn – bà Nguyễn Thị Kim D mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về pháp luật nội dung:

Căn cứ vào Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20150821-5000001611 ngày 23/8/2015, văn bản thỏa thuận ngày 23/8/2015, thông tin bảo hiểm dư nợ tín dụng cá nhân, lời khai của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì có đủ cơ sở xác định bà Nguyễn Thị Kim D có vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền 48.431.362 đồng, lãi suất 3.75%/tháng. Theo xác nhận của đại diện Ngân hàng Thương mại Cổ phần V thì bà D đã trả cho Ngân hàng số tiền 17.318.000 đồng, bao gồm 4.929.908 đồng nợ gốc và 12.388.092 đồng nợ lãi. Số tiền bà D còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần V là: 61.870.586 đồng. Trong đó bao gồm: nợ gốc là 43.501.454 đồng, nợ lãi là 18.369.132 đồng. Do đó, việc Ngân hàng Thương mại Cổ phần V yêu cầu bà Nguyễn Thị Kim D phải có trách nhiệm thanh toán ngay một lần số tiền tổng cộng 61.870.586 đồng là có căn cứ chấp nhận.

Thời hạn và phương thức thanh toán: Trả một lần ngay khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật và thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn là bà Nguyễn Thị Kim D vẫn vắng mặt không có lý do, không đưa ra bất cứ một phản hồi nào hoặc chứng cứ nào để chứng minh cho quan điểm của mình. Vì vậy, bà D phải chịu hậu quả pháp lý đối với việc vắng mặt của mình.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, bà Nguyễn Thị Kim D có trách nhiệm trả số tiền 61.870.586 đồng cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V nên phải chịu án phí theo qui định của pháp luật là 3.093.529 đồng.

Hoàn lại tiền tạm ứng án phí 1.546.765 đồng cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 273, khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 688 Bộ luật Dân sự 2015; các Điều 290, 471 Bộ luật dân sự 2005;

- Căn cứ điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn - Ngân hàng Thương mại Cổ phần V:

Buộc bà Nguyễn Thị Kim D có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền 61.870.586 đồng (sáu mươi một triệu tám trăm bảy mươi ngàn năm trăm tám mươi sáu) đồng, bao gồm: nợ gốc là 43.501.454 (bốn mươi ba triệu năm trăm lẻ một ngàn bốn trăm năm mươi bốn) đồng, nợ lãi là 18.369.132 (mười tám triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn một trăm ba mươi hai) đồng.

Phương thức và thời hạn trả: Trả một lần toàn bộ số tiền trên ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật và thực hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2/ Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 3.093.529 (ba triệu không trăm chín mươi ba ngàn năm trăm hai mươi chín) đồng do bà Nguyễn Thị Kim D phải chịu.

Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.546.765 (một triệu năm trăm bốn mươi sáu ngàn bảy trăm sáu mươi

lăm) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007537 ngày 03/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3/ Về quyền kháng cáo: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Thị Kim D vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- VKSND Q.Tân Bình;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Lê Diễm Thúy